

Số: 749/BC-SGTVT

Bình Dương, ngày 06 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính Quý I năm 2020

Thực hiện việc báo cáo định kỳ về công tác cải cách hành chính của Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) Quý I năm 2020 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính

Nhằm định hướng mục tiêu và đảm bảo thực hiện tốt công tác CCHC năm 2020 và thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Sở Giao thông vận tải xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và đã kịp thời triển khai các nội dung chương trình cải cách hành chính năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Giao thông vận tải đã xây dựng triển khai và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính số 286/KH-SGTVT ngày 22/01/2020 của ngành giao thông vận tải năm 2020, nội dung kế hoạch xác định đầy đủ các nhiệm vụ cải cách hành chính trên các lĩnh vực theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành một cách đồng bộ giữa cấp ủy Đảng và Giám đốc Sở trong việc thực hiện cải cách hành chính; tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các phòng, đơn vị và của từng cá nhân.

Tiếp tục duy trì và củng cố hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa tại Trung tâm hành chính tập trung, đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc áp dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, sử dụng hộp thư điện tử công vụ và phần mềm một cửa điện tử của tỉnh để giải quyết các thủ tục hành chính kịp thời.

3. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Sở đã ban hành Kế hoạch số 636/KH-SGTVT ngày 26/02/2020 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020; thường xuyên cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của Sở.

4. Công tác kiểm tra cải cách hành chính



Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện cải cách hành chính đối với các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc được lồng ghép vào các cuộc họp giao ban tuần, chi bộ hàng tháng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Tập trung rà soát hệ thống văn bản hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp; hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Giao thông vận tải, HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở Giao thông vận tải; Kịp thời kiến nghị sửa đổi thay thế, bổ sung, hủy bỏ những văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) không còn phù hợp.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định bộ Giao thông vận tải, UBND tỉnh

Cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính được xác định là khâu đột phá để tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút mọi nguồn lực của xã hội; nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển. Ngay từ đầu năm, Sở Giao thông vận tải đã tổ chức triển khai thực hiện và chỉ đạo các phòng, đơn vị rà soát, đánh giá, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo tiêu chí giải quyết nhanh, gọn, nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp.

b) Về rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính

Việc rà soát, chuẩn hóa, công bố, công khai TTHC luôn được thực hiện kịp thời theo tinh thần chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong Quý I năm 2020, Sở Giao thông vận tải trình Ủy ban nhân dân tỉnh thay thế 02 thủ tục hành chính, bãi bỏ 01 thủ tục hành chính tại Tờ trình số 742/TTr-SGTVT ngày 06/03/2020

c) Về công khai thủ tục hành chính

Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở được thực hiện niêm yết công khai, minh bạch, đầy đủ tại Bộ phận một cửa; đăng tải trên Trang tin thông tin điện tử của Sở (<https://sgtvt.binhduong.gov.vn/Pages/Home.aspx>); trên trang thông tin điện tử của Trung tâm hành chính công tại địa chỉ: (<https://dichvucong.binhduong.gov.vn>)..., để tổ chức, cá nhân dễ dàng tra cứu, thực hiện.

d) Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC

Sở Giao thông vận tải tiếp tục tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị, đánh giá của tổ chức, công dân về giải quyết thủ tục hành chính trên cổng Thông tin điện tử của Sở (địa chỉ thư điện tử sgtvt@binhduong.gov.vn); trên facebook của Sở (<https://www.facebook.com/SGTVTBD>), mỗi ngày Sở nhận và trả lời rất nhiều câu hỏi của người dân liên quan đến thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực cấp

đổi giấy phép lái xe, giấy phép kinh doanh vận tải; cấp đổi phù hiệu, biển hiệu xe ô tô.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Về rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở

Hiện nay, Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Giao thông vận tải đã được thực hiện tinh gọn theo Quyết định số 711-QĐ/TU ngày 11/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Dương về việc phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Bình Dương tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Quyết định số 2478/QĐ-UBND ngày 27/08/2019 của UBND tỉnh Bình Dương về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức hành chính của Sở Giao thông vận tải.

b) Công tác biên chế

Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Đề án tinh giản biên chế của Sở giai đoạn 2016-2021; Quyết định số 711-QĐ/TU ngày 11/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Dương về việc phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Bình Dương tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Trong Quý I năm 2020, Sở Giao thông vận tải tiếp tục, rà soát cán bộ công chức để thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình đề ra (Dự kiến năm 2020 tinh giản 03 biên chế).

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện trên cơ sở Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, quản lý bằng nội quy, quy chế làm việc, quy chế phối hợp trong công tác, quy tắc ứng xử,... Qua đó Sở đã tăng cường công tác kiểm tra giám sát thực hiện công tác quản lý cán bộ công chức tại các phòng, đơn vị trực thuộc.

Ngày từ đầu năm, Sở đã tổ chức triển khai đến các phòng, đơn vị kế hoạch bồi dưỡng đào tạo năm 2020. Trong Quý I năm 2020, Sở đã cử 03 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên và chuyên viên chính; Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Sở: 06 đồng chí; Bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp: 02 đồng chí; Bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ: 27 đồng chí,...

5. Cải cách tài chính công

a) Kết quả thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính đối với cơ quan Nhà nước

Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính đối với cơ quan Nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, hàng năm Sở dự toán ngân sách nhà nước trình Sở Tài chính phê duyệt theo đúng quy định, đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách về thu nhập, tiền lương, tiền

công và các chính sách an sinh xã hội, công tác phòng chống tham nhũng, quy chế dân chủ được thực hiện có hiệu quả.

Trong Quý I năm 2020, Sở đã chủ động xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công, thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tạo nguồn kinh phí tăng thu nhập cho cán bộ, công chức.

b) Kết quả thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ (nay là Nghị định 16/2015/NĐ-CP) quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập

Sở Giao thông vận tải có 06 đơn vị trực thuộc (Bến xe khách tỉnh, Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới, Cảng vụ Đường thủy nội địa, Trung tâm GDNN-sát hạch lái xe, Đoàn quản lý và sửa chữa công trình giao thông, Trung tâm Quản lý và Điều hành vận tải HKCC). Các đơn vị này tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính Phủ, Trong đó:

01 đơn vị đảm bảo một phần chi thường xuyên; 01 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên; 04 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; 06/06 đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ. Về thực hiện quyền giao tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo định hướng của Chính phủ tại địa phương đã tạo bước chuyển biến lớn trong công tác quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; cơ chế này đã khuyến khích các đơn vị sự nghiệp chủ động xây dựng định mức, chế độ quản lý, chi tiêu sử dụng kinh phí hợp lý, hiệu quả; bố trí nhân lực theo yêu cầu công việc; mở rộng nâng cao chất lượng hoạt động sự nghiệp; năng lực quản lý, chất lượng cung ứng dịch vụ công được nâng lên, thu nhập của người lao động tại các đơn vị được cải thiện đáng kể.

Việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đã tạo điều kiện thuận lợi cho Sở và các đơn vị trực thuộc phát huy tính chủ động, sáng tạo trong sắp xếp tổ chức bộ máy gọn, nhẹ, hiệu quả hơn; phát huy được vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và từng tập thể, cá nhân trong việc khai thác các nguồn lực, tiết kiệm kinh phí để nâng cao thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Hiện đại hóa hành chính

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước

- Để thực hiện ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động và cải cách hành chính, Sở đã xây dựng và ban hành kế hoạch số 640/KH-SGTVT ngày 26/02/2020 về việc ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020;

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả 09 phần mềm sau để giải quyết hồ sơ, công việc, thủ tục hành chính

+ Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc;

+ Phần mềm Quản lý cấp, đổi giấy phép lái xe;

- + Phần mềm đổi giấy phép lái xe cấp độ 3;
 - + Phần mềm giám sát hành trình;
 - + Phần mềm Quản lý kiểm tra và giám sát bảo trì đường bộ (GovOne)
 - + Phần mềm thẩm tra dự toán công trình giao thông,
 - + Phần mềm kế toán; phần mềm hóa đơn tự in tại bộ phận một cửa;
 - + Phần mềm cấp đổi phù hiệu, giấy phép kinh doanh vận tải cấp độ 3,4;
- b) Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước*

Sở Giao thông vận tải đã xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 : 2015 để nâng cao hiệu quả hoạt động, giúp cho quy trình giải quyết công việc của đơn vị được minh bạch, chất lượng công việc được nâng lên, thay đổi phương thức và công cụ làm việc theo hướng linh hoạt, thuận tiện cho cán bộ, công chức cũng như các tổ chức cá nhân đến liên hệ công tác.

7. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Sở

a) Lĩnh vực, số lượng TTHC thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Thực hiện Quyết định số 1207/QĐ-UBND ngày 10/05/2018 của UBND tỉnh về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải; Quyết định số: 2985/QĐ-UBND ngày 24/10/2018, 1281/QĐ-UBND ngày 17/05/2019, 3490/QĐ-UBND ngày 29/11/2019 của UBND tỉnh Bình Dương về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông Vận tải thì Sở có 103 thủ tục hành chính (giảm 04 TTHC so với Quý I năm 2019) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải trên 05 lĩnh vực.

Hiện nay, cơ chế một cửa, một cửa liên thông được Sở duy trì và thực hiện tốt, cán bộ tiếp nhận và trả hồ sơ hướng dẫn tận tình, tiếp nhận theo đúng thành phần đã công bố; Sở đã phân công cán bộ thực hiện tiếp dân có tinh thần trách nhiệm, có kinh nghiệm và am hiểu sâu về lĩnh vực được phân công, có kỹ năng giao tiếp tốt, luôn có thái độ tận tình, khéo léo, giải thích rõ ràng để người dân được thông hiểu. Trình tự, thời gian mức phí đối với từng loại thủ tục hành chính được công khai minh bạch để người dân được biết. Sở khuyến khích việc rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục để thuận tiện hơn cho người dân.

b) Ban hành Quy chế, quy định tiếp nhận, chuyển hồ sơ, xử lý, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, Sở đã có văn bản chỉ đạo triển khai kịp thời, ban hành Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả theo cơ chế một

cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được duy trì nề nếp, đảm bảo giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân công khai, minh bạch, kịp thời, đúng quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác cải cách hành chính được thực hiện nghiêm túc và đã đạt được những chuyên biến tích cực. Các thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa được vận hành có nề nếp, tiết kiệm chi phí đi lại cho người dân, tiết kiệm chi phí hành chính trong cơ quan, tăng hiệu suất và hiệu quả làm việc của cán bộ công chức.

2. Tồn tại, hạn chế

Hiện Sở Giao thông vận tải đang sử dụng phần mềm quản lý giấy phép lái thông nhất toàn quốc để giải quyết hồ sơ về lĩnh vực đào tạo, sát hạch, cấp, đổi giấy phép lái xe; phần mềm cấp, đổi phù hiệu, giấy phép kinh doanh vận tải cấp độ 3,4. Tuy nhiên các phần mềm trên chưa tích hợp được với phần mềm một cửa điện tử cấp tỉnh nên trong những năm qua mặc dù Sở đã giải quyết rất nhiều hồ sơ trên lĩnh vực này nhưng kết quả giải quyết không được thể hiện trên phần mềm hệ thống điện tử cấp tỉnh.

3. Kiến nghị

Kiến nghị Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Hành chính công tiếp tục nghiên cứu tích hợp phần mềm quản lý giấy phép lái xe, phần mềm cấp, đổi phù hiệu, giấy phép kinh doanh vận tải vào phần mềm một cửa điện tử cấp tỉnh để thuận tiện trong quá trình công khai các quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của Sở Giao thông vận tải.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ II NĂM 2020:

Tiếp tục tổ chức quán triệt thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và các văn bản pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính có liên quan;

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, công dân và tổ chức về mục tiêu, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính, tạo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ hành chính theo kế hoạch đã đề ra;

Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc ban hành, công khai, minh bạch thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở đã được UBND tỉnh công bố;

Thường xuyên tổ chức thống kê, rà soát, chuẩn hoá và kịp thời công bố sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính được cơ quan thẩm quyền ban hành theo quy định để tổ chức, cá nhân có liên quan biết và thực hiện. Phối hợp với Sở Tư pháp, tích cực rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành;

Tiếp tục thực hiện các nội dung, công việc sau:

- Tinh giản biên chế nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cả về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và bản lĩnh chính trị theo Đề án đã được Tỉnh ủy phê duyệt;

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; gửi nhận văn bản của các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp qua mạng, tiến đến thực hiện hiệu quả việc giảm văn bản giấy tờ trong hoạt động quản lý hành chính các cấp;

- Duy trì, cải tiến việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

Trên đây là báo cáo công tác cải cách hành chính quý I năm 2020 và phương hướng quý II năm 2020 của Sở Giao thông vận tải./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Trang thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT.



Nguyễn Hữu Tuấn

Faint, illegible text at the top left of the page.

Faint, illegible text at the top right of the page.

Faint, illegible text in the middle left section.

Faint, illegible text in the middle right section.

Faint, illegible text in the lower middle left section.

Faint, illegible text in the lower middle right section.

A small, curved red stamp or mark on the left margin.

Faint, illegible text at the bottom left of the page.

Faint, illegible text at the bottom right of the page.



Faint text located directly below the circular stamp.

Faint, illegible text in the lower right quadrant of the page.